

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XI
thực hiện Kết luận số 123-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng
khoá XIII về Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025
với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên

Tiếp tục cụ thể hoá Kết luận 97- KL/TW ngày 05/10/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII, Chương trình hành động số 90-CTr/TU ngày 26/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh xây dựng Chương trình hành động, cụ thể như sau:

I- MỤC TIÊU

Lãnh đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp kích thích tăng trưởng kinh tế. Bảo đảm môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển. Thúc đẩy tăng trưởng đi đôi với tái cơ cấu kinh tế, tạo được chuyển biến thực chất, bứt phá. Phát huy tối đa mọi nguồn lực, phát triển trên nền tảng tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, tái cơ cấu công nghiệp, thương mại trong nước và xuất khẩu. Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP ít nhất 8%; tăng trưởng quý sau phải ít nhất bằng hoặc cao hơn quý trước.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Triển khai nhanh, hiệu quả chủ trương, chính sách, chỉ đạo của Trung ương, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc

- Nhanh chóng, kịp thời cụ thể hoá, áp dụng các quy định, chính sách mới của Trung ương, không để ảnh hưởng đến cơ hội thu hút đầu tư, quyền lợi của người dân, doanh nghiệp trong hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn Tỉnh.

- Trên cơ sở các quy định pháp luật, chủ động xây dựng các cơ chế, chính sách riêng của Tỉnh, đặc biệt là chính sách về đất đai, nguồn lực hỗ trợ, thủ tục đầu tư để tăng sức cạnh tranh, hấp dẫn nhà đầu tư.

- Khắc phục, xử lý triệt để tình trạng dùn đầy, né tránh, thiếu trách nhiệm trong thi hành công vụ. Kịp thời có biện pháp xử lý, sắp xếp cán bộ có biểu hiện thiếu trách nhiệm, dùn đầy, ảnh hưởng đến tiến độ chúng. Cỗ vũ, khuyến khích,

biểu dương bảo vệ cán bộ dám đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, không vụ lợi.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc để kịp thời chấn chỉnh ngay các vi phạm, khuyết điểm, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Cải thiện môi trường đầu tư; thu hút đầu tư và tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư tư nhân

- Đẩy mạnh cải cách hành chính trong hệ thống chính quyền. Rà soát, đến hết tháng 4/2025, giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết các thủ tục đầu tư thuộc thẩm quyền các cấp trên địa bàn Tỉnh. Nâng cao chất lượng hoạt động khu vực một cửa trong giải quyết các thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp.

- Duy trì Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Tỉnh (PCI) trong nhóm 5 tỉnh/thành phố dẫn đầu cả nước. Duy trì hiệu quả các hoạt động "Cà phê doanh nhân - doanh nghiệp", tạo kênh kết nối trực tiếp để đối thoại, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo môi trường thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển.

- Năm 2025, có ít nhất 666 doanh nghiệp thành lập mới, nâng tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh hơn 5.600 doanh nghiệp; có thêm 6.177 hộ kinh doanh thành lập mới.

- Tập trung theo dõi tiến độ thực hiện các dự án đầu tư tư nhân trọng điểm và các dự án đầu tư tư nhân. Rà soát, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn đối với các dự án đầu tư tư nhân theo ngành, lĩnh vực đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và các dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, đang thực hiện đầu tư dở dang, chưa hoàn thành, ngừng đầu tư. Rà soát, thu hồi các dự án chậm triển khai để tạo quỹ đất thu hút dự án đầu tư mới, hiệu quả, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

(1) Hoàn thành thủ tục đầu tư, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư các dự án: Khu đô thị Mỹ Trà; Khu đô thị Bốn Mùa, Khu công nghiệp Hòa Tân; Khu Công nghiệp Sông Hậu 2; Khu Công nghiệp Cao Lãnh III; Khu du lịch sinh thái gắn với bảo tồn phát triển cây tràm, cây tre; Dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại trại giống tổng hợp huyện Châu Thành; Khu dịch vụ y tế và nghỉ dưỡng tại Phường 6, thành phố Cao Lãnh; Tổ hợp giáo dục tại Phường 6, thành phố Cao Lãnh; Dự án trạm biến áp 220kV Hồng Ngự, Dự án Khu đô thị thông minh huyện Hồng Ngự.

(2) Tập trung đôn đốc thực hiện các dự án để sớm đi vào hoạt động, tạo động lực như: Khu đô thị mới An Lạc 1; Khu dân cư Hòa Thành; Khu dân cư mới phường Mỹ Phú; Khu đô thị mới Vĩnh Phước; Tổ hợp sản xuất rau củ quả tại cụm công nghiệp Trường Xuân; Nhà máy chế biến nông sản tại cụm công nghiệp Trường Xuân; Cụm công nghiệp Định An, Lấp Vò.

3. Phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao giá trị sản xuất gắn với xây dựng nông thôn mới

- Triển khai hiệu quả Đề án "Phát triển bền vững một triệu héc-ta lúa chất lượng cao, phát thải thấp"; hoàn thiện Đề án "Xây dựng Đồng Tháp trở thành Tỉnh tiên phong kiểu mẫu về nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh đến năm 2030". Năm 2025, tăng trưởng GRDP khu vực nông - lâm - thuỷ sản đạt 3,7%. Giá trị sản xuất ngành trồng trọt đạt 31.951 tỷ đồng, tăng 3,54%. Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi đạt 2.930 tỷ đồng, tăng 5,45%. Giá trị sản xuất ngành thuỷ sản đạt 14.566 tỷ đồng, tăng 3,52%.

- Đẩy nhanh chuyển đổi số, đến hết năm 2025, 100% dữ liệu quản lý ngành nông nghiệp được số hoá. Tăng cường phát triển chuỗi liên kết nhằm thu hút, khuyến khích doanh nghiệp trong nước, nước ngoài đầu tư vào nông nghiệp và nông thôn. Hoàn thiện mô hình Làng thông minh tại Tp. Cao Lãnh.

- Nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP và hỗ trợ phát triển sản phẩm tiềm năng theo tiêu chuẩn OCOP. Phát triển thêm sản phẩm OCOP đạt chuẩn 4 sao và 5 sao.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, nông nghiệp tuân hoán vào sản xuất, tập trung vào lúa gạo, xoài, sen, cá tra, hoa kiểng và các ngành hàng tiềm năng. Xây dựng vùng sản xuất tập trung theo tiêu chuẩn GlobalGAP, OCOP, mở rộng xuất khẩu. Phát triển hạ tầng logistics để nâng cao bảo quản, chế biến nông sản. Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã tiếp cận vốn ưu đãi, đào tạo kỹ năng chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả sản xuất và tiêu thụ. Triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học phát triển các giống hoa, cây ăn trái; nghiên cứu các sản phẩm giá trị cao từ sen; tận dụng phế phụ phẩm nông nghiệp.

- Tập trung phát triển và giữ vững vị thế của ngành hàng thuỷ sản (*nhất là cá tra*), gia tăng về quy mô, chất lượng và tính đa dạng. Kiểm soát chặt chẽ chất lượng nguyên vật liệu đầu vào của quá trình sản xuất cũng như chất lượng đầu ra của nông sản; hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh.

4. Phát triển công nghiệp và dịch vụ

- Nâng cao năng lực sản xuất của ngành công nghiệp chế biến từ các nhân tố khởi nghiệp, nhà máy hoạt động chưa hết công suất, nhà máy mới đi vào hoạt động, dự án đầu tư mới. Vận dụng các chính sách hỗ trợ từ Chương trình khuyến công quốc gia, khuyến công địa phương, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất, phát triển sản phẩm có giá trị gia tăng cao. Năm 2025, tăng trưởng GRDP ngành công nghiệp phần đầu đạt 11%; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GRDP nâng lên 18,78%.

- Triển khai chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ và các hoạt động đổi mới sáng tạo. Triển khai hiệu quả các hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút các nhà đầu tư đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp. Hoàn thành hồ sơ lập quy hoạch xây dựng Khu công nghiệp Sông Hậu 2, Khu công nghiệp Hòa Tân, Khu công nghiệp Cao Lãnh III. Tiếp tục thực hiện dự án đầu tư hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu giai đoạn 3, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng cửa khẩu quốc tế Thường Phước và cửa khẩu Mộc Rá thuộc khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp, dự án đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Tân Kiều.

- Tăng trưởng GRDP khu vực dịch vụ đạt 9,45%. Xây dựng các tuyến du lịch mới. Đổi mới, nâng chất các Lễ hội xoài, Festival hoa kiểng Sa Đéc. Xây dựng chính sách mới thu hút đầu tư hạ tầng du lịch, các sản phẩm du lịch mới. Năm 2025, phấn đấu đón và phục vụ 05 triệu lượt khách du lịch.

5. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; đẩy nhanh tiến độ đầu tư công

- Bảo đảm huy động ít nhất 32.538 tỷ đồng trong năm 2025. Phấn đấu thu ngân sách nhà nước đạt trên 10.100 tỷ đồng. Bảo đảm nguồn chi ngân sách nhà nước theo dự toán và yêu cầu chi phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện giải pháp tăng trưởng tín dụng hiệu quả, kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng. Thực hiện có hiệu quả hợp tác công tư (PPP), khuyến khích xã hội hóa đầu tư vào các lĩnh vực y tế, giáo dục, đô thị và hạ tầng du lịch.

- Bảo đảm tiến độ và chất lượng dự án, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công ngay từ đầu năm 2025, thúc đẩy tiến độ thi công các dự án, công trình trọng điểm, đẩy nhanh việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Phấn đấu giải ngân 100% vốn đầu tư công năm 2025. Tập trung thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt, sáng tạo, kịp thời và hiệu quả để bảo đảm hoàn thành các dự án đúng kế hoạch, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Thường xuyên kiểm tra tiến độ tại thực địa, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với từng dự án theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

- Trong năm 2025, đẩy nhanh tiến độ thi công, phấn đấu hoàn thành các dự án trọng điểm chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp lần thứ XII: Dự án Nâng cấp QL30 giai đoạn 3 (tuyến tránh thành phố Cao Lãnh), công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hưu, giai đoạn 1 (Dự án thành phần 1), dự án Tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc, dự án Cụm công nghiệp Quảng Khánh (giai đoạn 1). Chuẩn bị điều kiện bảo đảm khởi công Dự án đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc Mỹ An - Cao Lãnh giai đoạn 1. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công các dự án ĐT.857 (đoạn QL.30-ĐT.845), dự án ĐT.845, dự án Bến phà An Phong - Tân Bình và tuyến đường kết nối và dự án xây dựng cầu Phú Hiệp

và cầu Cà Dâm;... Hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án Hạ tầng Giao thông đường bộ khu vực Nam Sông Tiền và chuẩn bị thủ tục đầu tư các dự án đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030.

6. Thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Hoàn thiện hạ tầng số, mở rộng kết nối internet tốc độ cao, tăng cường tích hợp và khai thác Cổng dữ liệu mở tỉnh Đồng Tháp nhằm cải thiện công tác điều hành và cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đẩy mạnh tuyên truyền, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và tiêu dùng số.

- Hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp khoa học công nghệ, mở rộng hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học nhằm chuyển giao công nghệ, nâng cao giá trị sản phẩm. Đưa vào hoạt động Không gian làm việc chung hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Triển khai mạnh mẽ các chính sách thu hút nguồn nhân lực khoa học - công nghệ, đào tạo chuyên sâu trong các lĩnh vực có hàm lượng tri thức cao, đảm bảo Đồng Tháp bắt kịp xu thế phát triển kinh tế số và công nghệ 4.0.

- Triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho những ngành, lĩnh vực ưu tiên phát triển của Tỉnh, kịp thời cung cấp lao động qua đào tạo cho các khu, cụm công nghiệp đưa vào hoạt động. Tăng cường liên kết với doanh nghiệp trong đào tạo và tuyển dụng lao động sau đào tạo, hình thành mạng lưới liên kết phối hợp giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp. Ban hành đề án đào tạo 100 thạc sĩ, tiến sĩ, tập trung ngoài nước và vào các ngành khoa học, công nghệ phục vụ cho sự phát triển của Tỉnh.

- Đẩy mạnh ngoại giao kinh tế theo hướng khả thi, cụ thể, tích cực và chủ động trong việc tìm kiếm và xây dựng mối quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài. Phát huy hiệu quả cửa khẩu quốc tế đường bộ/đường sông Thường Phước thúc đẩy hoạt động giao thương hàng hóa tại khu vực biên giới, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu biên mậu đạt 900 triệu USD.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ căn cứ vào Chương trình hành động này, xây dựng kế hoạch cụ thể, sát tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị mình để lãnh đạo, tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

2. Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân Tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân Tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế.

3. Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Tỉnh.

4. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy cụ thể hoá theo chức năng, nhiệm vụ để lãnh đạo triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình hành động này.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Kết luận số 123-KL/TW và Chương trình hành động này đến Chi bộ; chủ trì, phối hợp các ngành liên quan định hướng công tác thông tin, tuyên truyền về phát huy các nguồn lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm 2025 đạt 8% trở lên.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
 - Ban Bí thư Trung ương Đảng,
 - Các ban Đảng Trung ương,
 - Các đồng chí lãnh đạo các Vụ phụ trách địa bàn Tỉnh,
 - Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
 - Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
 - Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
 - Các sở, ban, ngành Tỉnh,
 - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy + PTH.
- } (báo cáo)



Lê Quốc Phong